

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 33/2011/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 16 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định thu tiền sử dụng nước sinh hoạt và mức hỗ trợ
sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI KHOÁ XIV - KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 104/2000/QĐ-TTg ngày 25/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 51/2008/QĐ-BNN ngày 14/4/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Bộ chỉ số theo dõi và đánh giá nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 95/2009/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 19/5/2009 của liên Bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 100/2009/TT-BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 05/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt;

Sau khi xem xét Tờ trình số 97/TTr-UBND ngày 15/11/2011 của UBND tỉnh Lào Cai về việc đề nghị phê chuẩn Quy định thu tiền sử dụng nước sinh hoạt và mức hỗ trợ sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 59/BC-HĐND ngày 05/12/2011 của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh, ý kiến của các Đại biểu HĐND tỉnh dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quy định thu tiền sử dụng nước sinh hoạt và mức hỗ trợ sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

1.1. Quy định về thu tiền sử dụng nước sinh hoạt, định mức hỗ trợ kinh phí sửa chữa công trình cấp nước, chế độ quản lý sử dụng kinh phí thu được để quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

1.2. Công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn được thu tiền sử dụng nước sinh hoạt gồm các công trình có đủ các điều kiện sau:

a) Công trình cấp nước tập trung dẫn nước bằng đường ống phục vụ cộng đồng dân cư và các cơ sở công cộng.

b) Công trình phải có tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý do UBND cấp xã lựa chọn và giao quyền quản lý.

c) Chất lượng nước đạt tiêu chuẩn nước hợp vệ sinh quy định tại Quyết định số 51/2008/QĐ-BNN ngày 14/4/2008 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc đạt quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt quy định tại Thông tư số 05/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Đối tượng thu: Các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý khai thác công trình cấp nước (tổ quản lý của cộng đồng, HTX, doanh nghiệp, cá nhân làm dịch vụ cấp nước) được UBND xã giao quyền quản lý công trình.

2.2. Đối tượng nộp: Bao gồm tất cả các tổ chức, cá nhân sử dụng nước từ công trình cấp nước sinh hoạt theo quy định.

3. Nguyên tắc về thu, chi, quản lý, sử dụng nguồn thu tiền sử dụng nước

3.1. Mọi tổ chức, cá nhân hưởng lợi từ công trình cấp nước sinh hoạt tập trung đều phải có nghĩa vụ trả tiền dịch vụ nước để tạo nguồn kinh phí phục vụ công tác bảo trì công trình sau đầu tư.

3.2. Nhà nước đảm bảo cho người sử dụng nước sinh hoạt vùng nông thôn trả tiền nước với giá ưu đãi phù hợp với điều kiện kinh tế theo khu vực, tạm thời chưa tính thuế, khấu hao công trình và chi phí đấu nối cho các hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt.

3.3. Trường hợp nguồn thu thường xuyên từ các hộ sử dụng nước không đủ chi phí cho sửa chữa nâng cấp công trình cấp nước thì UBND cấp xã vận động cộng đồng hưởng lợi đóng góp tự nguyện để thực hiện. Trường hợp kinh phí thu được không sử dụng hết được chuyển năm sau để sử dụng cho việc sửa chữa nâng cấp công trình.

3.4. Tất cả các nguồn thu tiền sử dụng nước sinh hoạt, kinh phí hỗ trợ của Nhà nước cho sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước được sử dụng 100% cho công tác

quản lý, vận hành duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình, không nộp nguồn kinh phí này vào ngân sách nhà nước.

4. Quy định về thu tiền sử dụng nước sinh hoạt

4.1. Việc thu tiền sử dụng nước sinh hoạt nông thôn quy định thu bằng đồng tiền Việt Nam. Trường hợp hộ dùng nước không có khả năng thanh toán bằng tiền thì đơn vị thu cho phép đóng bằng lương thực (thóc, ngô) quy đổi ra tiền theo giá thị trường tại thời điểm thu.

4.2. Quy định về giá thu tiền sử dụng nước:

a) Trường hợp cấp nước không có đồng hồ:

- Việc thu tiền nước không có đồng hồ chỉ áp dụng đối với công trình đã xây dựng không lắp đặt đồng hồ và áp dụng cho đối tượng dân cư tại chỗ cho nhu cầu ăn uống, sinh hoạt.

- Mức thu tiền sử dụng nước đối với dân cư tại chỗ cho nhu cầu ăn uống sinh hoạt không có đồng hồ tính bình quân theo nhân khẩu và theo khu vực như sau:

+ Mức thu thuộc khu vực I là 4.000 đồng/người/tháng;

+ Mức thu thuộc khu vực II là 3.000 đồng/người/tháng;

+ Mức thu thuộc khu vực III là 2.000 đồng/người/tháng;

- Địa bàn khu các xã, thôn bản phân thành 3 khu vực theo Quyết định số 301/2006/QĐ-UBDT ngày 27/11/2006 và Quyết định số 05/2007/QĐ-UBDT ngày 05/9/2007 của Uỷ ban Dân tộc.

b) Trường hợp cấp nước có lắp đặt đồng hồ:

- Biểu giá thu tiền sử dụng nước cho các đối tượng theo địa bàn như sau:

S TT	Đối tượng sử dụng	Công trình thuộc xã, thôn theo khu vực khó khăn		
		KV1 (đồng/m ³)	KV2 đồng/m ³)	KV3 đồng/m ³)
1	Cấp nước SH các hộ dân cư trong định mức (2,5 m ³ /người/tháng)	2.000	1.500	1.000
2	Cấp nước sinh hoạt cho trường học	1.400	1.200	1.000
3	Cấp nước SH cho cơ quan nhà nước, doanh nghiệp	2.400	1.800	1.200
4	Chợ nông thôn	3.000	2.500	2.000
5	Cấp nước các hộ sử dụng vượt định mức 2,5 m ³ /người/tháng	3.000	2.500	2.000
6	Cấp nước cho các nhu cầu sản xuất kinh doanh dịch vụ khác	5.000	4.000	3.000

5. Mức hỗ trợ kinh phí sửa chữa công trình cấp nước

- Công trình cấp nước tập trung giao cho cấp xã quản lý được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí sửa chữa, nâng cấp hàng năm, cấp qua ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Mức hỗ trợ tính theo số người sử dụng nước là 10.000 đồng/người/năm.

- Người sử dụng nước thuộc diện hỗ trợ là người sinh sống thường trú, hoặc tạm trú có thời gian sử dụng nước sinh hoạt trên 6 tháng/năm.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ được cân đối lấy từ nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn cấp theo Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và VSMT nông thôn hàng năm theo quy định: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho các công trình cấp nước từ 500 người trở lên; ngân sách huyện hỗ trợ cho các công trình cấp nước từ 150 đến dưới 500 người; ngân sách xã hỗ trợ cho công trình cấp nước dưới 150 người.

6. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2012.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh Lào Cai khoá XIV thông qua ngày 14/12/2011 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được thông qua./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Phạm Văn Cường